

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2018/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 05 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2018/ TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Bá B, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Khu 7A, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Đoàn Thị Ánh T, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Khu 7A, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện Ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình Ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện Ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện Ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình Ly hôn giữa anh Trần Bá B và chị Đoàn Thị Ánh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Bá B và chị Đoàn Thị Ánh T thuận tình Ly hôn.

- *Về con chung:* Có hai con chung: Cháu Trần Khánh L, sinh ngày 14/01/2011 và cháu Trần Khánh D, sinh ngày 28/9/2013. Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của anh chị như sau:

Giao cho anh Trần Bá B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Trần Khánh L cho đến khi cháu L thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Giao cho chị Đoàn Thị Ánh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Trần Khánh D cho đến khi cháu D thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Do anh B và chị T không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh B và chị T có quyền yêu cầu các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi Ly hôn anh B và chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh B và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh Trần Bá B và chị Đoàn Thị Ánh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Ghi nhận sự thỏa thuận của anh B và chị T để anh B nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh B đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0003516 ngày 17/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Anh B được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TA tỉnh;
- VKS huyện TU;
- THA huyện TU;
- UBND thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương